

Lục Nam, ngày tháng 10 năm 2023

Số: /TTYT-KD

V/v mời báo giá Máy siêu âm 4D,  
4 đầu dò và Hệ thống phẫu thuật  
nội soi ổ bụng

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Trung tâm Y tế huyện Lục Nam đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua Máy siêu âm 4D, 4 đầu dò và Hệ thống phẫu thuật nội soi ổ bụng năm 2023 của Trung tâm Y tế huyện Lục Nam với nội dung cụ thể sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Lục Nam.

Địa chỉ: Thị Trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Người nhận báo giá: Phạm Văn Huỳnh, Trưởng khoa Dược – Vật tư trang thiết bị y tế.

- Điện thoại: 0989.839.866

Email: dsphamhuynh@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bộ phận Văn thư, phòng Tổ chức hành chính, Trung tâm Y tế huyện Lục Nam, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Điện thoại: 02043.884.253

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Trước 08 giờ ngày 27/10/2023

Các báo giá nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 27/10/2023.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục Trang thiết bị y tế yêu cầu báo giá

STT	Danh mục trang thiết bị y tế	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông số liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1	Máy siêu âm 4D, 4 đầu dò	Theo bảng mô tả tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản tại Phụ Lục I đính kèm	01	Máy

2	Hệ thống phẫu thuật nội soi ổ bụng	Theo bảng mô tả tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản tại Phụ Lục I đính kèm	01	Hệ thống
---	------------------------------------	---	----	----------

2. Địa điểm cung cấp: Khoa Dược – Vật tư trang thiết bị y tế, Trung tâm Y tế huyện Lục Nam.

Địa chỉ: Thị Trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trước 31/12/2023.

4. Điều kiện thanh toán hợp đồng: Thanh toán sau khi chủ đầu tư nhận được hàng và các chứng từ hợp lệ phục vụ thanh toán theo quy định.

5. Các yêu cầu khác:

Hồ sơ báo giá gửi về Trung tâm Y tế huyện Lục Nam gồm:

- Ít nhất **03** bản báo giá bản gốc (*Theo mẫu báo giá gửi kèm*).

- Hồ sơ pháp lý chứng minh đơn vị cung cấp báo giá đủ điều kiện kinh doanh trang thiết bị y tế theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 và Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính Phủ.

- Tài liệu chứng minh Trang thiết bị y tế chào giá đủ điều kiện lưu hành theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 và Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính Phủ.

- Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa chào giá gồm: Catalog và các tài liệu kỹ thuật khác phản ánh đặc tính, thông số kỹ thuật của trang thiết bị (nếu có).

- Hợp đồng mua bán trang thiết bị y tế báo giá đã hoàn thành (nếu có)./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Phòng DS-TT (Đăng Website);
- Lưu: VT, KD.

**GIÁM ĐỐC**

**Vũ Trí Quý**

## PHỤ LỤC I

### TÍNH NĂNG, YÊU CẦU KỸ THUẬT CƠ BẢN CỦA TRANG THIẾT BỊ Y TẾ YÊU CẦU BÁO GIÁ

( Kèm theo công văn số /TTYT-KD ngày tháng 10 năm 2023  
của Trung tâm Y tế huyện Lục Nam)

#### I. MÁY SIÊU ÂM 4D, 4 ĐẦU DÒ

##### 1. YÊU CẦU KỸ THUẬT

- Máy siêu âm Doppler màu dùng cho thăm khám Ổ bụng, Sản khoa, Phụ khoa, Phần nông, Cơ xương khớp, mạch máu, Khám niệu, Khám nhi.
- Có các phương pháp quét: Convex điện tử; Linear điện tử; quét thể tích.

##### 2. THÂN MÁY CHÍNH

###### 2.1 Các thông số của hệ thống

- Màn hình điều khiển: Cảm ứng, kích thước  $\geq 13$  inch
- Màn hình hiển thị:
  - + Màn hình LED  $\geq 21$  inch
  - + Độ phân giải:  $\geq (1920 \times 1080)$  điểm ảnh
- Số ổ cắm đầu dò hoạt động:  $\geq 04$  cổng
- Dung lượng ổ cứng trong: SSD dung lượng  $\geq 512$  GB

###### 2.2 Các chế độ hoạt động

- B-mode
- Mode 3D/4D

**2.3 Các kiểu hiển thị hình ảnh có:** Khả năng hiển thị đồng thời; Có thể lựa chọn hiển thị xen kẽ các Mode; Zoom; Hình ảnh màu hóa.

###### 2.4 Chức năng tạo hình

- Độ sâu hiển thị ảnh lên đến  $\geq 30$ cm
- Tốc độ khung hình: tối đa  $\geq 1700$  Frame/s
- Số kênh xử lý số hóa:  $\geq 300,000$  kênh

###### 2.5 Các thông số quét:

- **Thông số quét của Mode B :**
  - + Độ khuếch đại: từ  $\geq 0$  đến  $\leq 90$  dB
  - + Dải động: khoảng  $\geq 35$  đến  $\leq 96$  dB

###### 2.6 Các thông số kết nối

- Khả năng kết nối: DICOM 3.0

### 3. Các thông số của đầu dò:

#### **Đầu dò Convex đa tần**

+ Số chân tử:  $\geq 128$

#### **Đầu dò Linear đa tần**

+ Số chân tử:  $\geq 128$

#### **Đầu dò 4D thời gian thực**

+ Ứng dụng: ổ bụng, sản, phụ khoa, niệu khoa

+ Số chân tử:  $\geq 128$

#### **Đầu dò Sector đa tần**

+ Ứng dụng: Tim

+ Số chân tử:  $\geq 64$

### 4. Máy in nhiệt đen trắng

+ Độ phân giải:  $\geq 325$  dpi

### 5. Bộ lưu điện 1KVA online

## II. HỆ THỐNG PHẪU THUẬT NỘI SOI Ổ BỤNG

### 1. MÁY CHÍNH

I	CẤU HÌNH	Số lượng
1	Bộ xử lý hình ảnh tích hợp nguồn sáng	1 Chiếc
2	Đầu camera 3 chip CMOS	1 Chiếc
3	Dây dẫn sáng	1 Chiếc
4	Màn hình hiển thị 27 inch	1 Chiếc
5	Máy bơm khí CO2	1 Chiếc
6	Dao mổ điện cao tần $\geq 300W$	1 Chiếc
7	Xe đẩy hệ thống	1 Chiếc
II	TÍNH NĂNG KỸ THUẬT	
1	Bộ xử lý hình ảnh tích hợp nguồn sáng	
	Tính năng chung - Phẫu thuật ổ bụng, tiết niệu, sản phụ khoa	

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ xử lý hình ảnh Full HD tích hợp nguồn sáng</li> <li>+ Có khả năng quan sát hình ảnh 2D</li> </ul> <p><b>Thông số kỹ thuật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguồn sáng:</li> <li>+ Sử dụng bóng đèn LED</li> <li>+ Làm mát bằng không khí</li> <li>+ Công suất chiếu sáng <math>\geq</math> công suất bóng đèn Xenon 180W</li> <li>- Điều chỉnh tông màu</li> <li>- Tự động điều chỉnh cường độ sáng:</li> </ul>	
<b>2</b>	<b>Đầu camera 3 chip CMOS hoặc tương đương</b>	
<b>3</b>	<b>Dây dẫn sáng</b>	
<b>4</b>	<b>Màn hình hiển thị <math>\geq</math> 27 inch</b>	
	<p><b>Thông số kỹ thuật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Màn hình y tế: LED</li> <li>- Độ phân giải: <math>\geq</math> (1920 x1080) pixels</li> <li>- Tỷ lệ màn hình: 16:9</li> </ul>	
<b>5</b>	<b>Máy bơm khí CO2</b>	
<b>6</b>	<b>Dao mổ điện cao tần</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hai kênh đầu ra cho cắt/đốt đơn cực và lưỡng cực</li> <li>- Có nhiều chức năng lưỡng cực.</li> </ul>	
<b>7</b>	<b>Xe đẩy hệ thống</b>	

## **2. BỘ DỤNG CỤ PHẪU THUẬT NỘI SOI Ổ BỤNG**

<b>I</b>	<b>CẤU HÌNH CUNG CẤP</b>	<b>Số lượng</b>
1	Ống kính soi HD đường kính 10 mm, hướng nhìn 30°, chiều dài làm việc $\geq$ 300 mm, có thể hấp tiết trùng	1 Chiếc
2	Vỏ Trocar kim loại cỡ khoảng 10-11 mm	2 Chiếc
3	Nòng Trocar, cỡ khoảng 10-11 mm	1 Chiếc
4	Nòng Trocar đầu hình tam giác, cỡ khoảng 10-11 mm	1 Chiếc

5	Van chống thoát khí dùng cho Trocar cỡ khoảng 10-11mm	10 Chiếc
6	Nắp đậy đầu Trocar dùng cho Trocar cỡ khoảng 10-11mm	10 Chiếc
7	Vỏ Trocar cỡ khoảng 5-6 mm, vỏ trơn	2 Chiếc
8	Vỏ Trocar cỡ khoảng 5-6 mm, vỏ có ren xoắn	1 Chiếc
9	Nòng Trocar đầu hình tam giác, cỡ khoảng 5-6 mm	3 Chiếc
10	Van chống thoát khí cho vỏ Trocar loại khoảng 5-6 mm	10 Chiếc
11	Nắp đậy đầu Trocar, dùng cho Trocar cỡ khoảng 5-6 mm	10 Chiếc
12	Ống thu giảm khẩu kính	1 Chiếc
13	Kéo lưới cong, loại Metzenbaum, bao gồm	
	Ruột kéo, loại Metzenbaum lưới cong, có đốt điện đơn cực, cỡ 5 x 330 mm, chiều dài lưới kéo $\geq 19$ mm	1 Chiếc
	Tay cầm không có khóa, cỡ M, có đầu nối đốt điện đơn cực, dùng lắp ghép với vỏ ngoài và ruột dụng cụ	1 Chiếc
	Vỏ ngoài, đơn cực, cỡ 5 x 330 mm, dùng lắp ghép với tay cầm và ruột dụng cụ	1 Chiếc
14	Kim bóc tách và phẫu tích, loại Maryland dài, bao gồm:	
	Ruột kim bóc tách và phẫu tích, loại Maryland dài, có đốt điện đơn cực, cỡ 5 x 330 mm, chiều dài hàm $\geq 20$ mm	1 Chiếc
	Tay cầm không có khóa, cỡ M, có đầu nối đốt điện đơn cực, dùng lắp ghép với vỏ ngoài và ruột dụng cụ	1 Chiếc
	Vỏ ngoài, đơn cực, cỡ 5 x 330 mm, dùng lắp ghép với tay cầm và ruột dụng cụ	1 Chiếc
15	Kim kẹp dạng móng vuốt, bao gồm:	
	Ruột kẹp, dạng móng vuốt, có đốt điện đơn cực, cỡ 5 x 330 mm, chiều dài hàm $\geq 28$ mm	1 Chiếc
	Tay cầm có khóa, cỡ M, dùng lắp ghép với các vỏ ngoài và ruột dụng cụ	1 Chiếc

	Vỏ ngoài, đơn cực, cỡ 5 x 330 mm, dùng lắp ghép với tay cầm và ruột dụng cụ	1 Chiếc
16	Kìm kẹp dạng sóng, bao gồm:	
	Ruột kẹp, dạng sóng, có đốt điện đơn cực, cỡ 5 x 330 mm, chiều dài hàm $\geq 30$ mm	1 Chiếc
	Tay cầm có khóa, cỡ M, dùng lắp ghép với các vỏ ngoài và ruột dụng cụ	1 Chiếc
	Vỏ ngoài, đơn cực, cỡ 5 x 330 mm, dùng lắp ghép với tay cầm và ruột dụng cụ	1 Chiếc
17	Kìm kẹp, loại Johann, bao gồm:	
	Ruột kẹp, loại Johann, có đốt điện đơn cực, cỡ 5 x 330 mm, chiều dài hàm $\geq 20$ mm	1 Chiếc
	Tay cầm có khóa, cỡ M, dùng lắp ghép với các vỏ ngoài và ruột dụng cụ	1 Chiếc
	Vỏ ngoài, đơn cực, cỡ 5 x 330 mm, dùng lắp ghép với tay cầm và ruột dụng cụ	1 Chiếc
18	Kìm kẹp lưỡng cực, loại Johann, bao gồm:	
	Ruột kẹp, loại Johann, có đốt điện lưỡng cực, cỡ 5 x 330 mm, chiều dài hàm $\geq 17$ mm	1 Chiếc
	Tay cầm không có khóa, cỡ M, có đầu nối để đốt điện lưỡng cực. dùng lắp ghép với vỏ ngoài và ruột dụng cụ lưỡng cực	1 Chiếc
	Vỏ ngoài, lưỡng cực, cỡ 5x330mm, dùng lắp ghép với tay cầm và ruột dụng cụ lưỡng cực	1 Chiếc
19	Móc đốt đơn cực, cỡ 5 x 330mm, có kênh hút	1 Chiếc
20	Ống hút tưới rửa, cỡ 5 mm, có lỗ ở đầu	1 Chiếc
21	Tay cầm dùng cho ống hút tưới rửa, kênh hút 5mm	1 Chiếc
22	Dây cáp cao tần đơn cực, dài $\geq 3.5$ m	2 Chiếc
23	Dây cáp cao tần lưỡng cực, dài $\geq 3.5$ m	2 Chiếc
24	Kìm kẹp Clip Hemolock cỡ L, đường kính 10 mm, chiều dài $\geq 32$ cm	1 Chiếc
25	Clip Hemolock cỡ L	$\geq 80$ chiếc

26	Kìm kẹp kim, 5 x 300 mm, loại thẳng	1 Chiếc
27	Kìm kẹp kim, cỡ 5 x 300 mm, loại cong	1 Chiếc
28	Que đẩy chỉ	1 Chiếc
29	Cần nâng và bơm thuốc tử cung	1 Chiếc
30	Dụng cụ cố định u xơ tử cung	1 Chiếc
31	Hộp đựng ống soi	2 Chiếc
32	Hộp tiệt trùng và bảo quản dụng cụ	1 Chiếc
33	Hộp ngâm Cidex	3 Chiếc



**PHỤ LỤC II**  
**MẪU BÁO GIÁ**

( Kèm theo công văn số:            /TTYT-KD ngày            tháng 10 năm 2023 của Trung tâm Y tế huyện Lục Nam)

CÔNG TY .....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày            tháng            năm 2023

**BÁO GIÁ**

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Lục Nam.

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế huyện Lục Nam, Chúng tôi, Công ty [*ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh*], báo giá các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Đơn giá có VAT ( VND)	Chi phí cho dịch vụ liên quan (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND)	Thành tiền có VAT (VND)
1.										

**Ghi chú:**

- Đơn giá chào là giá trọn gói, đã bao gồm thuế VAT và toàn bộ các chi phí vận chuyển, lắp đặt, bàn giao, hướng dẫn sử dụng và các chi phí khác để thực hiện cung cấp hàng hóa tại Trung tâm Y tế huyện Lục Nam. Hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2022 trở lại đây; Thời gian bảo hành theo tiêu chuẩn của Nhà sản xuất tại nơi sử dụng.

- [Tại cột “danh mục thiết bị y tế” của biểu báo giá phải nêu rõ tính năng, yêu cầu kỹ thuật chi tiết của sản phẩm chào giá hoặc có biểu chi tiết kèm theo]

- Gửi kèm Báo giá các tài liệu sau: Các tài liệu gửi kèm chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan đến thiết bị y tế báo giá.

2. Báo giá có hiệu lực trong vòng: .....ngày, kể từ ngày .....

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện các thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương; không thuộc các trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về luật doanh nghiệp.

- Giá của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.....tháng.....năm  
**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA**  
**HÃNG SẢN XUẤT, NHÀ CUNG CẤP**  
(Ký tên, đóng dấu)